

Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồng Ngự, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Tô Thị Kim Th, sinh năm 1979;

Địa chỉ cư trú: B-10.2 Chung cư HTP, PT, Quận S, thành phố H

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976

Địa chỉ cư trú: khóm 2, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tô Thị Kim Th và anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Tô Thị Kim Th và anh Nguyễn Văn S tự nguyện thoả thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên: Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 13/3/2007 và Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 19/4/2013. Chị Th và anh S đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Chị Tô Thị Kim Th được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Gia H, sinh ngày 13/3/2007 và Nguyễn Hoàng Gia A, sinh ngày 19/4/2013. Điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu Gia H và cháu Gia A. Anh S không cấp dưỡng nuôi con do chị Th tự nguyện không yêu cầu.

+ Chị Tô Thị Kim Th cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Chị Th và anh S cam kết ly hôn là tự nguyện, không ai ép buộc và không nhằm mục đích tẩu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về tài sản chung: Chị Th và anh S đều xác định vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Th và anh S đều xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị Th tự nguyện chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), anh S chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị Th tự nguyện nộp thay anh S 75.000 đồng, tổng cộng chị Th chịu là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị Th được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0006867 ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND phường An Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung

